TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG** Số: **21**/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc *Mỹ Tho, ngày 22 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Việc hôn nhân gia đình thụ lý số 03/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2019 giữa:

- Bà **Nguyễn Thị Hoàng L,** sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Chổ ở hiện nay: Số 7A/1 Đường A, khu phố B, Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số 150 ấp M, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ Việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 03/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Bà **Nguyễn Thị Hoàng L,** sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Chổ ở hiện nay: Số 7A/1 Đường A, khu phố B, Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số 150 ấp M, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Tần Hương M - sinh 11/8/2015, khi ly hôn bà L và ông H thỏa thuận bà L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu M, ông H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông H được quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Lệ phí Hôn nhân sơ thẩm:

+ Bà Nguyễn Thị Hoàng L tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà đã nộp tạm ứng 150.000 đồng theo biên lai thu số 0013601 ngày 04/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang, xem như bà đã nộp xong.

+ Ông Nguyễn Văn H tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ông đã nộp tạm ứng 150.000 đồng theo biên lai thu số 0013602 ngày 04/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang, xem như ông đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO
THẨM PHÁN

Phạm Thị Lệ Thương

* Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh TiềnGiang;
- VKSND TP. Mỹ Tho;
- Chị Cục THADS TP. Mỹ Tho;
- UBND xã Trung An, TP.Mỹ Tho;
- Các đương sự.
  + Bà Nguyễn Thị Hoàng L;
  + Ông Nguyễn Văn H;
- Lưu hồ sơ vụ án.